

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2020/HS-ST

Ngày: 28 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tín.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Mung Niê;
2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/HSST ngày 10/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 37/2020/QĐXXST – HS, ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐÌNH TR; Sinh năm 1976, tại: tỉnh G Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Buôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình M (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Vợ tên Lê Thị H1; Bị cáo có 05 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Tấn T (đã chết); Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện của gia đình bị hại: Ông Trần Đình Th; Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Phạm Hàn L và ông Hồ Đình K – Luật sư Văn phòng Luật sư H; Địa chỉ: K, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Phan Ngọc G; Địa chỉ: Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

2. Ông Đào Công M; Địa chỉ: Thôn V, xã X, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Y R Niê; Địa chỉ: Buôn C, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

+ Anh Phan Thanh P; Địa chỉ: Số B, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

+ Chị Lê Thị Kiều V và anh Lê Công D; Cùng địa chỉ: Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Ông D có mặt, bà V vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/4/2020, Nguyễn Đình Tr hợp đồng với Công ty Cân điện tử L (Địa chỉ: Số T, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk) để lắp trạm cân điện tử tại Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/4/2020, Tr thuê anh Y R Niê để san lấp mặt bằng. Trong quá trình thi công Y R có dùng sợi dây xích bằng kim loại, dài 5,7m cột vào trụ bê tông dài 5,95m, đầu trụ kích thước 11 x 13cm, đế trụ kích thước 20 x 25cm; để dựng lên làm trụ điện rồi Tr điều khiển xe máy múc (không biển kiểm soát) đưa gầu múc đến gần trụ điện để cho Y R móc đoạn dây xích vào gầu máy múc. Khi Y R móc dây xích xong, Tr điều khiển xe máy múc nâng trụ điện di chuyển đến hố gần bàn cân đã được múc sẵn trước đó để dựng đứng lên. Khi trụ điện được dựng vào hố thì Y R đứng dưới dùng tay, chân hất đất, đá trên miệng hố xuống để giữ trụ điện đứng thẳng;

lúc này Tr ngồi trên xe máy thấy trụ điện vẫn chưa thẳng nên đã điều khiển gầu mức điều chỉnh cho trụ điện để đứng thẳng thì dây xích bị tụt ra khỏi gầu mức, làm trụ điện ngã xuống trúng đầu của anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1985 (Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) là công nhân của Công ty L đang hàn xi bàn cân ở gần đó, hậu quả làm anh T tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận pháp y về tử thi số 153 ngày 20/5/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Tấn T là do ngừng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương không hồi phục/chấn thương sọ não nặng-phù não/tai nạn lao động.

Vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tạm giữ gồm: 01 chiếc khẩu trang màu đỏ trắng đã cũ có kích thước (0,20x0,10)m, 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đen xám có kích thước (0,28x0,15)m, 01 chiếc kính mắt màu đen có kích thước (0,15x0,05)m, 02 chiếc dép màu đen, mỗi chiếc có kích thước tương đương nhau (0,25x0,11)m dép đã cũ, 03 que hàn các que có kích thước tương đương nhau dài 0,35m, có đường kính 0,005m; 01 đoạn dây xích bằng kim loại màu nâu dài 5,7m, kích thước mắt xích (6x4)cm đường kính 1,1cm, đầu mắt xích có 01 ổ khóa bằng kim loại bên trên có chữ Việt Tiệp cao 8,5cm, dài 6,5cm; 01 trụ bê tông màu trắng chiều dài 5,95m, đầu trụ kích thước (11 x 13)cm, đế trụ kích thước (20 x 25)cm; 01 xe máy mức nhãn hiệu KOBELCO, gầu 7.

Trước khi mở phiên tòa, bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về mức bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 340.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền này nên gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 10/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk truy tố bị cáo Nguyễn Đình Tr về tội “*Vô ý làm chết người*” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Tr từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại 01 xe máy mức nhãn hiệu KOBELCO, gầu 7 cho ông Phan Ngọc G là chủ sở hợp pháp.

- Trả lại 01 đoạn dây xích bằng kim loại màu nâu dài 5,7m, kích thước mắc xích (6x4)cm đường kính 1,1cm, đầu mắc xích có 01 ổ khóa bằng kim loại bên trên có chữ Việt Tiệp cao 8,5cm, dài 6,5cm; 01 trụ bê tông màu trắng chiều dài 5,95m, đầu trụ kích thước (11 x 13)cm, đế trụ kích thước (20 x 25)cm cho bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc khẩu trang màu đỏ trắng đã cũ có kích thước (0,20x0,10)m, 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đen xám có kích thước (0,28x0,15)m, 01 chiếc kính mắt màu đen có kích thước (0,15x0,05)m, 02 chiếc dép màu đen, mỗi chiếc có kích thước tương đương nhau (0,25x0,11)m dép đã cũ, 03 que hàn các que có kích thước tương đương nhau dài 0,35m, có đường kính 0,005m vì không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại về mức bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 340.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường đầy đủ; gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, ông Hồ Đình K và Phạm Hàn L phát biểu có nội dung: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 340.000.000 đồng mà gia đình bị hại yêu cầu nên gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm về tiền bồi thường thiệt hại, có đơn bãi nại cho bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Búk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Điều 172 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo, xét thấy do ý thức coi thường tính mạng của con người nên vào khoảng 14 giờ, ngày 20/4/2020, tại trạm cân điện tử thuộc Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; bị cáo Nguyễn Đình Tr do cầu thả trong việc dùng xe máy mức dựng trụ bê tông để làm trụ điện và làm mái che cho trạm cân điện tử của mình nên đã làm trụ điện ngã xuống đập vào đầu anh Nguyễn Tấn T, hậu quả làm anh T tử vong.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các biên bản, tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội: “*Vô ý làm chết người*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do cầu thả, bất cẩn nên bị cáo không thấy

trước hành vi sử dụng xe máy mức dừng trụ bê tông có thể nguy hiểm cho tính mạng của người ở gần xung quanh, mặc dù bị cáo phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó. Bị cáo đã vô ý làm chết anh Nguyễn Tấn T đang ngồi ở phía dưới, xâm phạm đến tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Từ những phân tích, đánh giá và nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện để bị cáo cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của gia đình và địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt và không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại về mức bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 340.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường đầy đủ; gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] Trong vụ án này, anh Đào Công M là người cho bị cáo Tr thuê lại chiếc xe máy mức để bị cáo Tr thuê người khác điều khiển xe, anh M không biết bị

cáo điều khiển xe máy móc dựng trụ điện làm chết người nên anh M không có lỗi. Đối với anh Y R Mlô là người móc dây xích vào trụ điện để bị cáo Tr nâng và dựng trụ điện lên nhưng anh Y R không phải là người điều khiển xe máy móc, không có lỗi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk không đề cập xử lý đối với anh Y R và anh M là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại 01 xe máy móc nhãn hiệu KOBELCO, gầu 7 cho ông Phan Ngọc G là chủ sở hợp pháp.

- Trả lại 01 đoạn dây xích bằng kim loại màu nâu dài 5,7m, kích thước mắc xích (6x4)cm đường kính 1,1cm, đầu mắc xích có 01 ổ khóa bằng kim loại bên trên có chữ Việt Tiệp cao 8,5cm, dài 6,5cm; 01 trụ bê tông màu trắng chiều dài 5,95m, đầu trụ kích thước (11 x 13)cm, đế trụ kích thước (20 x 25)cm cho bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc khẩu trang màu đỏ trắng đã cũ có kích thước (0,20x0,10)m, 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đen xám có kích thước (0,28x0,15)m, 01 chiếc kính mắt màu đen có kích thước (0,15x0,05)m, 02 chiếc dép màu đen, mỗi chiếc có kích thước tương đương nhau (0,25x0,11)m dép đã cũ, 03 que hàn các que có kích thước tương đương nhau dài 0,35m, có đường kính 0,005m vì không còn giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

R bố bị cáo Nguyễn Đình Tr phạm tội “*Vô ý làm chết người*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Tr 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án

sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình Tr cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận với nhau về mức bồi thường thiệt hại, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để xử lý.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại 01 xe máy mức nhãn hiệu KOBELCO, gầu 7 cho ông Phan Ngọc G là chủ sở hợp pháp.

- Trả lại 01 đoạn dây xích bằng kim loại màu nâu dài 5,7m, kích thước mắc xích (6x4)cm đường kính 1,1cm, đầu mắc xích có 01 ổ khóa bằng kim loại bên trên có chữ Việt Tiệp cao 8,5cm, dài 6,5cm; 01 trụ bê tông màu trắng chiều dài 5,95m, đầu trụ kích thước (11 x 13)cm, đế trụ kích thước (20 x 25)cm cho bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc khẩu trang màu đỏ trắng đã cũ có kích thước (0,20x0,10)m, 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đen xám có kích thước (0,28x0,15)m, 01 chiếc kính mắt màu đen có kích thước (0,15x0,05)m, 02 chiếc dép màu đen, mỗi chiếc có kích thước tương đương nhau (0,25x0,11)m dép đã cũ, 03 que hàn các que có kích thước tương đương nhau dài 0,35m, có đường kính 0,005m vì không còn giá trị sử dụng.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình Tr phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về các vấn đề liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- UBND xã C, huyện K;
- Bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tín